TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 21/6/2018
"V/v Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Khá và bà Huỳnh Thị Minh Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 497/2017/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2017 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXX-ST ngày 07/5/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Phạm Thị Thương K, sinh năm 1983; Địa chỉ: khu phố PH1, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Huỳnh Thanh L, sinh năm 1979; Địa chỉ: khu phố PH1, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn Phạm Thị Thương K trình bày: Nguyên đơn và bị đơn Huỳnh Thanh L tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2002, được UBND xã BK, thành phố T, tỉnh Phú Yên cấp giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển số 01, ngày 03/5/2002. Sau khi cưới chung sống hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong quá trình chung sống có bất đồng về quan điểm nên thường xuyên cãi nhau; các đương sự không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Nay xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn yêu cầu được giải quyết ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Phạm Thanh L, sinh ngày 10/9/2001 hiện đang do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng và Huỳnh Thanh Lc, sinh ngày 08/5/2008 (chết). Nay ly hôn, nguyên đơn đề nghị được trực tiếp nuôi

dưỡng con chung và không yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con, đối với cháu Lc (đã chết) nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Phạm Thị Thương K được ly hôn với bị đơn Huỳnh Thanh L. Về con chung: giao 01 con chung tên Huỳnh Phạm Thanh L, sinh ngày 10/9/2001 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con; bị đơn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, đối với cháu Lc (đã chết) nên không xem xét. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về nợ chung: Không có nên không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn để hòa giải và xét xử nhưng bị đơn vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Phạm Thị Thương K xin ly hôn với bị đơn Huỳnh Thanh L là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại Điều 28; Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Phạm Thị Thương K và bị đơn Huỳnh Thanh L tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2002, được UBND xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên cấp giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển số 01, ngày 03/5/2002 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới chung sống hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau và không còn quan tâm và chăm sóc nhau nữa. Nay xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài,

mục đích hôn nhân không đạt được; nguyên đơn yêu cầu được giải quyết ly hôn với bị đơn là có căn cứ thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3] Về con chung: Giao 01 con chung tên Huỳnh Phạm Thanh L, sinh ngày 10/9/2001 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn Huỳnh Thanh L không cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Đối với cháu Huỳnh Thanh Lc (đã chết) nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí*:* Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng vào các Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Phạm Thị Thương K được ly hôn với bị đơn Huỳnh Thanh L.

Về con chung: Giao 01 con chung tên Huỳnh Phạm Thanh L, sinh ngày 10/9/2001 (hiện đang ở với nguyên đơn) cho nguyên đơn Phạm Thị Thương K trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn Huỳnh Thanh L không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí HNGĐ-ST: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn Phạm Thị Thương K phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0009769 ngày 13/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND xã Bình Kiến, TP. Tuy Hòa, Phú Yên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Thúy Hằng